

Số: 13 NQ/TEDI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT  
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao  
thông vận tải - CTCP;*

*Căn cứ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Tư vấn thiết kế  
Giao thông vận tải - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường  
niên năm 2025 tổ chức ngày 08/5/2025;*

*Căn cứ các Báo cáo hằng năm và Tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát  
tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;*

*Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng  
công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP ngày 08/5/2025.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các nội dung sau:**

1. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị;

2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát;

3. Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Chỉ tiêu	BCTC riêng		BCTC hợp nhất	
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024
1	Tổng tài sản	629.634.627.272	688.380.200.012	1.239.225.449.618	1.296.530.925.661
	- Tài sản NH	505.281.938.903	561.483.921.655	1.142.079.472.844	1.202.935.012.099
	- Tài sản DH	124.352.688.369	126.896.278.357	97.145.976.774	93.595.913.562
2	Tổng doanh thu:	744.677.168.856	678.813.672.084	1.493.107.652.667	1.370.259.779.171
	- SXKD chính	717.580.959.704	654.503.960.449	1.480.350.205.508	1.362.471.663.279
	- Tài chính	26.796.312.369	23.995.074.935	11.169.229.437	7.350.463.514
	- TN khác	299.896.783	314.636.700	1.588.217.722	437.652.378
3	LN trước thuế	73.509.468.742	66.045.019.512	122.442.625.555	110.410.444.887
4	LN sau thuế:	62.879.995.360	56.881.677.844	96.523.922.887	86.840.703.204
	- CĐ Cty mẹ	62.879.995.360	56.881.677.844	71.415.200.297	63.559.079.504
	- CĐ ko KS	-	-	25.108.722.590	23.281.623.700
5	Lãi cơ bản/CP	x	x	4.281	5.085
6	Đầu tư TSCĐ	8.166.919.430	13.917.827.034	11.909.688.687	17.849.625.539



4. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty mẹ:

- Cổ tức (2.000 đồng/CP):	25.000.000.000 đồng
- Quỹ thưởng NQLDN:	2.334.000.000 đồng
- Quỹ thưởng doanh số bán hàng:	2.334.000.000 đồng
- Quỹ khen thưởng phúc lợi:	5.688.000.000 đồng
- LNST chưa phân phối năm nay:	21.525.677.844 đồng
<b>Cộng:</b>	<b>56.881.677.844 đồng</b>

5. Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024:

*Đơn vị tính: Đồng*

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được duyệt	Quyết toán năm 2024	Số đã trả năm 2024	Số còn phải trả
<b>I.</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>					
1	Hitoshi YAHAGI	Chủ tịch	70,650,000	70,650,000	70,650,000	-
2	Phạm Hữu Sơn	Phó CT	63,450,000	63,450,000	63,450,000	-
		Chủ tịch	117,750,000	117,750,000	117,750,000	-
3	Đào Ngọc Vinh	TV	56,520,000	56,520,000	56,520,000	-
		Phó CT	105,750,000	105,750,000	105,750,000	-
4	Đỗ Minh Dũng	TV	56,520,000	56,520,000	56,520,000	-
5	Đỗ Thị Phương Lan	TV	150,720,000	150,720,000	150,720,000	-
6	Mutsuya MORI	TV	94,200,000	94,200,000	94,200,000	-
7	Nhữ Đình Hòa	TV	94,200,000	94,200,000	94,200,000	-
<b>II.</b>	<b>Ban kiểm soát</b>					
1	Mạch Thanh Toàn	TBKS	42,390,000	42,390,000	42,390,000	-
2	Võ Tùng Hưng	TBKS	70,650,000	70,650,000	70,650,000	-
3	Ngô Nam Hà	TV	75,360,000	75,360,000	75,360,000	-
4	Võ Hoàng Anh	TV	28,260,000	28,260,000	28,260,000	-
5	Phan Lê Bình	TV	47,100,000	47,100,000	47,100,000	-
<b>III</b>	<b>Tổng cộng</b>		<b>1,073,520,000</b>	<b>1,073,520,000</b>	<b>1,073,520,000</b>	<b>-</b>

6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu hợp nhất			Trong đó Công ty mẹ		
		TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ %	TH 2024	KH 2025	Tỷ lệ %
1	Tổng giá trị tài sản	1.296.531	1.250.000	96,4	688.380	640.000	93,0
2	Tổng doanh thu	1.370.260	1.260.000	92,0	678.814	578.000	85,1
3	Lợi nhuận trước thuế	110.410	101.070	91,5	66.045	57.400	86,9
4	Lợi nhuận sau thuế:	86.841	81.451	93,8	56.882	49.420	86,9
	T/ đó: - CĐ C.ty mẹ	63.559	57.996	91,2	56.882	49.420	86,9
	- CĐ không kiểm soát	23.282	23.455	100,7	-	-	-
5	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	5.085	4.650	91,4	x	x	x
6	Đầu tư tài sản cố định	17.850	27.063	151,6	13.918	14.930	107,3

7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

(Theo kết quả SXKD của Công ty mẹ)

- Cổ tức: 2.000 đồng/cổ phiếu.
- Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BDH: Doanh nghiệp Loại A không quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST (trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban TGD, KTT).
- Quỹ thưởng DSBH: Không quá 5% LNST khi Tổng công ty được xếp doanh nghiệp loại A và doanh thu vượt 4 lần vốn chủ sở hữu.
- Quỹ KTPL: 10% LNST.
- LNST chưa phân phối: phần còn lại.

8. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng người	Mức thù lao tháng (đ)	Thù lao KH năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	16.700.000	200.400.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	1	0,9	12	15.000.000	180.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	36	13.400.000	482.400.000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	10.000.000	120.000.000
5	Thành viên BKS	2	0,4	24	6.700.000	160.800.000
	<b>Cộng</b>	<b>8</b>		<b>96</b>		<b>1.143.600.000</b>

*Thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty mẹ.*

9. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn một trong 03 công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

- 1) Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC;
- 2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- 3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

10. Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng “Dự án Tòa nhà văn phòng, thương mại, dịch vụ số 10 Trung Kính”, có Nghị quyết chi tiết kèm theo.

**Điều 2.** Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP theo Đơn xin miễn nhiệm chức vụ của Ông Võ Tùng Hưng;
2. Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029): 01 thành viên.

**Điều 3.** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP như sau:

1. Bà Phạm Thị Lan Hương.



#### **Điều 4. Điều khoản thi hành.**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các cá nhân và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành.**

Nghị quyết gồm bốn (04) trang được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp mâu thuẫn phát sinh hoặc có khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên lựa chọn để áp dụng, điều chỉnh và giải thích.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2025./.

##### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Các cổ đông;
- Website TEDI (CBTT);
- Lưu HĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Phạm Hữu Sơn**